

Số: 57/2022/QĐST-HNGĐ

Cầu Ngang, ngày 07 tháng 02 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2022 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thu L, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời gian 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thu L và anh Nguyễn Trung T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thu L và anh Nguyễn Trung T thuận tình ly hôn.

- *Về nuôi con chung:* Có 02 con chung tên Nguyễn Thị Anh T, sinh ngày 10/02/2002 đã trưởng thành không yêu cầu giải quyết và Nguyễn Anh K, sinh ngày

26/12/2014 hiện đang sống chung với chị L (*cháu K có nguyện vọng sống chung với chị Loan*). Anh T và chị L thỏa thuận quyền nuôi con như sau:

+ Chị Nguyễn Thu L được tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Anh K, sinh ngày 26/12/2014.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nhưng chị L và anh T không đặt ra yêu cầu giải quyết, không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét.

- *Về tài sản chung*: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình nhưng chị L và anh T không có tranh chấp nên không xem xét giải quyết.

- *Về nợ chung*: Các đương sự không có tranh chấp, không khởi kiện và không đặt ra yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- *Về án phí*: Chị L tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000<sup>d</sup> (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp là 300.000<sup>d</sup> (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0007981 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Hoàn trả chị L số tiền chênh lệch là 150.000<sup>d</sup> (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Đương sự;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh Mai**